

Số: /BC-BTTTT Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO TỔNG KẾT**  
**công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại năm 2022 thực hiện**  
**Thông tư số 02/2019/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông**

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; khoản 5, điều 10, Thông tư số 02/2019/TT-BTTTT ngày 08/3/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông (TTTT) hướng dẫn về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại (TTĐN) của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (bộ, ngành) quy định “*định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm, các bộ gửi báo cáo tổng kết năm và kế hoạch hoạt động TTĐN của năm tiếp theo về Bộ TTTT để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ*”.

Ngày 21/11/2022, Bộ TTTT đã có văn bản số 5666/BTTTT-TTĐN đề nghị các bộ, ngành báo cáo kết quả hoạt động TTĐN năm 2022, dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2023 gửi về Bộ TTTT để tổng hợp, xây dựng báo cáo. Tính đến thời điểm hiện tại, Bộ TTTT đã nhận được văn bản phúc đáp của 18/26 bộ, ngành. Trên cơ sở báo cáo của của các bộ, ngành, Bộ TTTT xây dựng Báo cáo tổng kết công tác quản lý nhà nước về TTĐN năm 2022 thực hiện Thông tư số 02/2019/TT-BTTTT với một số nội dung sau:

## **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

### **1. Xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo về TTĐN**

18/18 (100%) bộ, ngành gửi báo cáo<sup>1</sup> đã ban hành kế hoạch triển khai công tác TTĐN hoặc lồng ghép nội dung TTĐN trong kế hoạch hoạt động đối ngoại hoặc kế hoạch công tác chuyên môn hằng năm của bộ, ngành, cụ thể có 05 bộ, ngành đã ban hành kế hoạch riêng về công tác TTĐN là Bộ TTTT, Bộ Tư pháp, Bộ Công thương, Bộ Quốc phòng, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; 12 bộ, ngành lồng ghép trong kế hoạch truyền thông hoặc kế hoạch thông tin tuyên truyền về các lĩnh vực công tác của bộ, ngành năm 2022. Việc ban hành kế hoạch đã giúp công tác TTĐN của các bộ, ngành đi vào nền nếp, bài bản, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, tăng cường chất lượng và hiệu quả công tác TTĐN của từng bộ, ngành nói riêng và của đất nước nói chung.

<sup>1</sup> Chi tiết tại phụ lục số 01 kèm theo Báo cáo

Bộ TTTT ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch TTĐN của Bộ TTTT năm 2022 (Quyết định số 465/QĐ-BTTTT ngày 17/3/2022); ban hành Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 hướng dẫn thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo bền vững về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, trong đó bao gồm nội dung hướng dẫn về việc thiết lập các cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ tuyên truyền đối ngoại tại các cửa khẩu biên giới, trang bị thiết bị thông tin cho các đồn biên phòng phục vụ TTĐN tại các xã biên giới, hải đảo; ban hành văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ TTĐN vùng dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

Bộ Quốc phòng chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, xây dựng ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức hoạt động TTĐN đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong toàn quân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác TTĐN đối ngoại trong tình hình mới, ngày 28/01/2022, ban hành Hướng dẫn số 170/HD-CT của Tổng cục Chính trị về công tác TTĐN quốc phòng năm 2022; ngày 12/10/2022, ban hành Thông tư số 68/2022/TT-BQP của Bộ Quốc phòng quy định về công tác tuyên truyền đối ngoại quốc phòng.

Bộ Tư pháp xác định các nhiệm vụ TTĐN trọng tâm trong năm 2022 khi ban hành Kế hoạch công tác năm 2022 của Bộ; lồng ghép các nhiệm vụ TTĐN trong Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2026” (ban hành tại Quyết định số 1996/QĐ-BTP ngày 21/12/2021); Kế hoạch công tác truyền thông về hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp năm 2022 (ban hành tại Quyết định số 460/QĐ-BTP ngày 28/3/2022); Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” năm 2022 của Bộ Tư pháp (ban hành tại Quyết định số 1410/QĐ-BTP ngày 23/6/2022).

## **2. Phân công tổ chức, bố trí nhân sự phụ trách công tác TTĐN**

Tại báo cáo tổng kết công tác TTĐN năm 2022, hầu hết các bộ, ngành không báo cáo về việc phân công tổ chức, bố trí nhân sự phụ trách TTĐN. Tuy nhiên, theo đề nghị của Bộ TTTT tại văn bản số 1480/BTTTT-TTĐN, các bộ, ngành đã cập nhật danh sách đầu mối, cán bộ phụ trách TTĐN gửi về Bộ TTTT để tổng hợp. Hầu hết các bộ, ngành phân công Vụ/Cục/Ban Hợp tác quốc tế làm đầu mối về công tác TTĐN. Đối với Bộ Ngoại giao, đơn vị đầu mối và các đơn vị/tổ chức trực thuộc có chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các hoạt động TTĐN ở trong và ngoài nước gồm có: Vụ Thông tin Báo chí; Ủy ban Biên giới Quốc gia; Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài; Báo Thế giới Việt Nam; Vụ Ngoại giao Văn hóa và UNESCO; Vụ Tổng hợp Kinh tế; Phòng

Hướng dẫn Báo chí Nước ngoài, Cục Phục vụ Ngoại giao đoàn; các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. Bộ Quốc phòng giao Cục Tuyên huấn; Bộ Tài chính, Bộ Công thương giao Văn phòng Bộ; Bộ Công an giao Cục Đối ngoại làm đầu mối (Chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo Báo cáo).

### **3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ TTĐN**

Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản lý nhà nước về TTĐN. Trong năm vừa qua, các bộ, ngành đã tập trung đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho các cán bộ làm công tác TTĐN.

Bộ TTTT đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ công tác TTĐN nói chung và theo các chuyên đề như tập huấn công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; tập huấn công tác nhân quyền... cho các cán bộ quản lý, các cán bộ thực hiện công tác TTĐN, cán bộ làm công tác nhân quyền của địa phương và cơ quan báo chí; tổ chức hội nghị cung cấp thông tin cho báo chí về công tác nhân quyền và TTĐN định kỳ hằng tháng, trong đó có mời cán bộ chuyên trách về TTĐN của các bộ, ngành tham dự để cập nhật thông tin, phổ biến kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm triển khai công tác TTĐN giữa các bộ, ngành.

Bộ Quốc phòng lồng ghép các lớp bồi dưỡng kiến thức TTĐN cho cán bộ lãnh đạo cơ quan chủ quản, cơ quan báo chí thông qua họp báo, giao ban báo chí tháng, quý; tập huấn TTĐN cho các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ gìn giữ hòa bình liên hợp quốc tại các Phái bộ.

Bộ Nội vụ tổ chức bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ tuyên truyền đối ngoại cho cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ phụ trách TTĐN các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ tại Đà Nẵng; tổ chức Hội thảo chia sẻ kiến thức và cập nhật thông tin về tình hình thực hiện công tác đối ngoại đa phương của Bộ năm 2022 tại Hải phòng.

### **4. Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án TTĐN**

Trong năm 2022, có 03 đề án quan trọng về TTĐN được các bộ tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành, gồm:

- Bộ TTTT tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam thực hiện trong giai đoạn 2023-2025 (được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 1079/QĐ-TT ngày 14/9/2022). Bộ TTTT đã ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam (Quyết định số 1933/QĐ-BTTTT ngày 21/10/2022); văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan trung ương của các đoàn thể triển khai thực hiện Đề án (văn bản số 5768/BTTTT-TTĐN ngày 28/11/2022).

- Bộ Ngoại giao trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 837/QĐ-TTg ngày 14/7/2022 phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đến năm 2030.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường tham mưu Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2023 phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030.

Các bộ, ngành khác đều tập trung triển khai các đề án, dự án TTĐN còn hiệu lực thì hành; không ban hành/ trình cấp có thẩm quyền ban hành thêm các đề án, dự án TTĐN có tầm ảnh hưởng và mang tính dài hạn.

## **5. Triển khai một số nội dung chính về TTĐN**

a) Theo dõi thông tin, phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí

Các cơ quan, bao gồm: Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ... ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo Quy định tại Nghị định số 09/2017/NĐ-CP quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước. Hằng quý, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí. Bộ Quốc phòng tổ chức họp báo theo định kỳ và theo nhiệm vụ, kịp thời định hướng thông tin, dư luận xã hội trước các vấn đề phức tạp nảy sinh.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu, sản xuất ấn phẩm TTĐN

Các bộ, ngành đều tập trung đầu tư cơ sở vật chất, các phương tiện phục vụ hoạt động TTĐN như máy chủ, máy tính để hướng tới việc tuyên truyền, phổ biến TTĐN trên mạng internet thông qua việc mở các chuyên mục, chuyên trang bằng tiếng nước ngoài. Tính đến thời điểm hiện tại, hầu hết các bộ, ngành đã có phiên bản trang/ cổng thông tin điện tử bằng tiếng Anh. Riêng Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam có các phiên bản bằng nhiều thứ tiếng như: Anh, Pháp, Trung Quốc, Nga...

Các cổng/ trang thông tin điện tử của các bộ, ngành được duy trì hoạt động thường xuyên, ổn định, thường xuyên cập nhật thông tin, bài viết phản ánh tình hình hoạt động của ngành, lĩnh vực phụ trách, đăng tải kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, các sự kiện nổi bật của ngành, góp phần nâng cao hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại.

Bộ Quốc phòng tích cực xuất bản các sản phẩm truyền thông phục vụ tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào; 45 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào; 55 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Campuchia; 72 năm quan hệ quốc phòng Việt Nam - Trung Quốc; 62 năm quan hệ, hợp tác quốc

phòng Việt nam - Cuba; tuyên truyền về quân đội nhân dân Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, hợp tác quốc tế trong khắc phục chiến tranh và phòng chống đại dịch Covid-19... Năm 2022, Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo sản xuất 06 phim tài liệu, gần 30 video clip, duy trì nền nếp hoạt động bằng ảnh Tùy viên quân sự tại 33 nước phục vụ hoạt động TTĐN và đối ngoại quốc phòng.

#### c) Tổ chức sự kiện TTĐN ở trong và ngoài nước

Các bộ, ban, ngành trong năm qua đã tổ chức nhiều sự kiện lớn ở trong nước và nước ngoài nhân kỷ niệm năm tròn, năm chẵn thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước, tổ chức các Festival, các hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Bộ Tư pháp đã tổ chức 03 phiên thảo luận hoàn thiện và thực thi pháp luật về chủ đề “Đánh giá giữa kỳ Dự án EU JULE”, “Diễn đàn pháp luật ASEAN” và “Nâng cao năng lực chuyên sâu về tư pháp người chưa thành niên”... Bộ Quốc phòng đã tổ chức hơn 100 sự kiện, hoạt động đối ngoại quốc phòng tiêu biểu như Hội nghị tổng kết công tác Hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng giai đoạn 2016-2021, Giao lưu hữu nghị Quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc lần thứ 7; Giao lưu hữu nghị Quốc phòng biên giới Việt Nam - Campuchia lần thứ nhất... Các sự kiện TTĐN đã góp phần nâng cao vị thế, uy tín, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam tới bạn bè quốc tế.

#### d) Hợp tác truyền thông quốc tế phục vụ quảng bá hình ảnh Việt Nam

Hoạt động hỗ trợ, hợp tác, mời các đoàn phóng viên, nhà báo của các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông nước ngoài được tăng cường. Các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng đã phối hợp với Bộ Ngoại giao thông báo, hướng dẫn, tạo điều kiện cho 48 cơ quan, 92 phóng viên báo chí quốc tế tham dự, đưa tin các hoạt động quân sự, quốc phòng; phối hợp với một số bộ, ngành Trung ương giới thiệu cho 13 cơ quan báo chí quốc tế với 41 lượt phóng viên quốc tế liên hệ, khai thác thông tin, tư liệu phục vụ tuyên truyền tại các cơ quan, đơn vị quân đội.

Đài Truyền hình Việt Nam tăng cường gửi tin, bài trao đổi với 40 đài truyền hình quốc tế thuộc hệ thống tin bài Châu Á - Asia Vision Network (AVN); Thông tấn xã Việt Nam cũng đẩy mạnh ký kết các văn bản hợp tác tăng cường trao đổi thông tin với các cơ quan báo chí nước ngoài. Các cơ quan thường trú báo chí Việt Nam ở nước ngoài tích cực tham gia vào công tác giới thiệu, quảng bá hình ảnh Việt Nam tại địa bàn ngoài nước; phối hợp, hỗ trợ các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nhiều nước, khu vực tổ chức các cuộc triển lãm ảnh, sản xuất ấn phẩm giới thiệu đất nước, con người, văn hóa Việt Nam.

### **6. Kinh phí cấp cho hoạt động TTĐN**

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP và căn cứ nhiệm vụ TTĐN được giao, các bộ, ngành xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm gửi Bộ Tài chính tổng hợp, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, trình cấp có thẩm quyền quyết định giao dự toán cho các bộ, ngành triển khai thực hiện nhiệm vụ. Do vậy, hầu hết kinh phí cho hoạt động TTĐN được bố trí chung trong dự toán kinh phí thường xuyên được giao hằng năm cho các bộ, ngành (chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo Báo cáo).

Đối với Bộ TTTT, kinh phí cho hoạt động TTĐN được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp văn hóa thông tin, phát thanh truyền hình, kinh phí tuyên truyền các nhiệm vụ đột xuất hằng năm. Đối với Bộ Ngoại giao, Thông tấn xã Việt Nam và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, ngoài phần kinh phí thường xuyên được giao hằng năm, còn được bố trí kinh phí thực hiện một số Đề án, dự án, chương trình TTĐN riêng biệt như Chương trình Ngày Việt Nam ở nước ngoài là 10 tỷ đồng; Đề án “nâng cao hiệu quả công tác TTĐN của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài” là 06 tỷ đồng; thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển một số báo in và báo điện tử đối ngoại quốc gia giai đoạn 2022-2030 theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 24/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ là 28,05 tỷ đồng; tham dự triển lãm EXPO ở Dubai, UAE là 16,037 tỷ đồng.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Ưu điểm**

- Nhận thức về công tác TTĐN đã được nâng lên một bước, có sự kết nối tự nhiên giữa TTĐN theo Nghị định số 72/2015/NĐ-CP và trách nhiệm phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí theo Nghị định số 09/2017/NĐ-CP. Các bộ, ngành đã bố trí đầu mối nhân sự phụ trách công tác TTĐN; công tác xây dựng kế hoạch, đào tạo, tập huấn được tăng cường, góp phần đưa công tác TTĐN của các bộ ngày càng nền nếp, bài bản hơn.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TTĐN do Bộ TTTT tham mưu Chính phủ và tự ban hành theo thẩm quyền vẫn còn phát huy tác dụng. Bộ TTTT phát huy vai trò tích cực hơn trong điều phối, hướng dẫn, tổ chức thực hiện; đôn đốc việc thực hiện kế hoạch TTĐN của các bộ, ngành, địa phương. Sự phối hợp triển khai công tác TTĐN đã có bước tiến bộ rõ rệt, thể hiện qua hoạt động giao ban hằng tuần của Nhóm giúp việc Ban Chỉ đạo TTĐN, cơ chế hội nghị cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ hằng tháng về công tác nhân quyền và TTĐN.

- Bộ TTTT giao Cục TTĐN chủ trì xây dựng chương trình phối hợp công tác TTĐN với các đầu mối TTĐN của các ban, bộ, ngành. Trong năm 2022, Cục TTĐN đã ký kết chương trình phối hợp với Vụ Thông tin tư liệu, Ban Đối ngoại Trung ương; xây dựng chương trình phối hợp 03 bên với Cục Hợp tác quốc tế,

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công thương.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Mạng xã hội, các phương thức truyền dẫn phát sóng hiện đại qua mạng internet còn chưa được áp dụng rộng rãi và hiệu quả để phục vụ công tác TTĐN. Bộ TTTT - đơn vị được giao chủ trì xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về TTĐN phục vụ tra cứu và quảng bá hình ảnh quốc gia vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu, triển khai. Chưa sử dụng các hình thức đo nghiệm, chuyển đổi số để đánh giá hiệu quả TTĐN. Hiệu quả đấu tranh dư luận về những vấn đề nhạy cảm dễ bị các thế lực thù địch xuyên tạc chưa tương xứng với yêu cầu của tình hình hiện nay.

- Thông tin về Việt Nam tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài đã nhiều và nhanh hơn trước nhưng chưa đầy đủ, kịp thời. Đa số các bộ, ngành mới nhắm tới đối tượng là nhân dân trong nước, chưa hướng tới kiều bào ta ở nước ngoài.

- Nhà nước chưa xác lập được một khoản kinh phí ổn định, thường xuyên cho các hoạt động TTĐN của các bộ, ngành, các cơ quan báo chí chủ lực, chủ yếu được bố trí chung trong dự toán kinh phí hằng năm. Còn chưa có cơ chế xã hội hóa để sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp khác cho hoạt động TTĐN nhằm tiết kiệm nguồn NSNN. Chưa xây dựng được cơ chế đặc thù cho các cơ quan báo chí đối ngoại để triển khai công tác TTĐN.

- Một số bộ chưa thực hiện gửi báo cáo kết quả triển khai công tác TTĐN theo quy định.

## **3. Nguyên nhân của hạn chế**

- So với quản lý nhà nước về TTĐN ở các địa phương và các cơ quan báo chí, TTĐN ở các bộ, ngành Trung ương có sự phân nhóm rất rõ rệt. Nhóm các bộ, ngành có chức năng, nhiệm vụ gắn trực tiếp với TTĐN và giàu kinh nghiệm hoạt động thực tiễn (gồm Bộ Ngoại giao, Bộ TTTT, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) và nhóm các bộ, ngành ít các hoạt động TTĐN (các viện hàn lâm, nhóm các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ). Nhóm thứ 2 phổ biến tình trạng nhận thức về TTĐN của một số bộ chưa đổi mới kịp với yêu cầu phát triển của giai đoạn mới, chưa đổi mới kịp với tốc độ phát triển của các phương tiện truyền thông mới. Sự chênh lệch này đòi hỏi phải có cách ứng xử, thúc đẩy khác nhau từ cơ quan chủ trì là Bộ TTTT.

- Chiến lược phát triển TTĐN giai đoạn 2012-2020 của Bộ Chính trị đã hết hạn từ năm 2020, tuy nhiên đến nay Chiến lược mới cho giai đoạn đến năm 2030 chưa được ban hành, làm căn cứ để Bộ TTTT tham mưu Thủ tướng Chính

phủ ban hành Kế hoạch hành động và Kế hoạch trung hạn về TTĐN - cơ sở để thống nhất quản lý công tác TTĐN trên phạm vi toàn quốc.

- Nguồn lực con người tại một số bộ còn hạn chế, chưa đồng đều. Cán bộ làm công tác TTĐN chủ yếu là cán bộ kiêm nhiệm, chưa chuyên nghiệp. Lực lượng làm công tác TTĐN chưa ổn định, chưa có bộ phận chuyên trách công tác TTĐN tại những địa bàn trọng điểm. Tại nhiều bộ, TTĐN chủ yếu được lồng ghép trong hoạt động đối ngoại hoặc hoạt động truyền thông chung của cơ quan, do đó công tác TTĐN chưa thực sự được triển khai bài bản, bám sát các văn bản quy phạm pháp luật về TTĐN của Chính phủ. Trong bối cảnh đó, chuyên đổi số trong công tác TTĐN chưa được đầu tư thỏa đáng, chưa tương xứng với yêu cầu của tình hình và nhu cầu của các bộ, ngành đối với cơ quan chủ trì TTĐN.

- Sự phối hợp, phân vai, phân nhiệm về quản lý Nhà nước đối với TTĐN giữa các bộ, ngành và địa phương trong nước, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đã cải thiện nhưng chưa kịp thời, nhất là việc cung cấp thông tin về những vụ việc, vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan tới dân chủ, nhân quyền, chủ quyền biển, đảo.

- Kinh phí dành cho công tác TTĐN tại một số bộ chưa được quan tâm. Ngân sách Nhà nước chưa có nguồn riêng cho công tác TTĐN.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Căn cứ báo cáo của các bộ, ngành, Bộ TTTT tổng hợp các đề xuất, kiến nghị để thực hiện có hiệu quả hơn nữa hoạt động TTĐN, cụ thể:

- Trên cơ sở Chiến lược phát triển TTĐN mới được Bộ Chính trị phê duyệt, các bộ, ngành tích cực phối hợp với Bộ TTTT tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động về TTĐN, Kế hoạch giai đoạn về TTĐN của Chính phủ, thống nhất quản lý nhà nước về TTĐN trên quy mô toàn quốc<sup>2</sup>.

- Xây dựng và củng cố lực lượng chuyên trách làm công tác TTĐN theo hướng chính quy, chuyên nghiệp, hiện đại; tăng cường tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác TTĐN của các bộ, ngành địa phương, các phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo, đài<sup>3</sup>. Giải pháp là sử dụng công nghệ, số hóa tài liệu, học liệu trên nền tảng dùng chung song song với tập huấn trực tiếp, tuyên truyền miệng đảm bảo yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước.

- Thúc đẩy mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa trách nhiệm phát ngôn, cung cấp thông tin chính thức từ các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số

<sup>2</sup> Bộ Tư pháp, Bộ Công thương

<sup>3</sup> Bộ Tư pháp; Bộ Quốc phòng; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Xây dựng; Bộ Y tế; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thanh tra Chính phủ; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam.

72/2015/NĐ-CP và Nghị định số 09/2017/NĐ-CP làm căn cơ để cải thiện chất lượng TTĐN chủ động; phát huy vai trò điều phối, phối hợp giữa các cơ quan trong phân loại, triển khai các biện pháp cung cấp thông tin, đối thoại với các tổ chức, chính phủ thiếu thiện cảm, có nhận định chưa khách quan về Việt Nam; thúc đẩy truyền thông đối ngoại về các chính sách có tác động xã hội lớn.

- Tổ chức hội nghị thường niên tổng kết công tác TTĐN để các bộ, ngành có cơ hội trao đổi kinh nghiệm, học hỏi cách làm TTĐN hay<sup>4</sup>; thiết lập cơ chế tương tác, phối hợp giữa các bộ, ngành trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động TTĐN, theo dõi, cung cấp thông tin, xử lý các sự cố, thông tin tuyên truyền bịa đặt, xuyên tạc của các thế lực thù địch<sup>5</sup>; tạo điều kiện cho các hội tham gia thực hiện các chương trình, dự án phù hợp, tăng cường quan hệ phối hợp, gắn bó giữa các hội, các lực lượng TTĐN dân sự với Nhà nước<sup>6</sup>.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về TTĐN; tăng cường công nghệ trong rà quét thông tin, phát hiện thông tin sai lệch, xu hướng thông tin, dư luận để tham mưu cấp có thẩm quyền các biện pháp ứng xử phù hợp, điều phối mạnh mẽ trách nhiệm cung cấp thông tin, dự báo tình hình cho các cơ quan báo chí để xây dựng các kịch bản tuyên truyền<sup>7</sup>; đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác TTĐN, công tác vận động, tập hợp nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài<sup>8</sup>.

- Đa dạng hóa hình thức, phương tiện thông tin, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động TTĐN, vừa kết hợp các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh truyền hình đối ngoại với việc khai thác lợi thế của nền tảng mạng xã hội. Đầu tư biên soạn, xuất bản, cung cấp các tài liệu phục vụ công tác TTĐN, nhất là đối với các nước liền kề (Trung Quốc, Lào, Campuchia), các nước trong cộng đồng ASEAN<sup>9</sup>.

- Xem xét, cấp duyệt kinh phí thường xuyên cho hoạt động TTĐN<sup>10</sup>. Sau đại dịch COVID-19, cần tăng cường nguồn lực và lựa chọn nội dung phù hợp, có tính đến đối tượng và địa bàn mục tiêu để tổ chức các sự kiện TTĐN ở nước ngoài, tích cực khai thác ý kiến tích cực của quốc tế về Việt Nam thông qua công tác trao đổi và đón đoàn.

- Đối với thông tin sai lệch gây ảnh hưởng tới uy tín của Việt Nam, đề nghị các bộ, ngành liên quan phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Bộ TTTT trong cung cấp thông tin, trao đổi, đấu tranh với các thế lực thù địch, đồng thời, tìm cơ hội hợp tác ở các lĩnh vực có điểm đồng về lợi ích góp phần giảm bớt mặt cọ xát.

<sup>4</sup> Bộ Xây dựng; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

<sup>5</sup> Bộ Công thương; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thanh tra Chính phủ

<sup>6</sup> Bộ Công thương

<sup>7</sup> Đài Truyền hình Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam.

<sup>8</sup> Bộ Công thương

<sup>9</sup> Bộ Quốc phòng

<sup>10</sup> Bộ Công thương; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Thanh tra Chính phủ; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác quản lý nhà nước về TTĐN năm 2022 của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

Bộ TTTT kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

***Nơi nhận:***

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Lâm;
- Lưu: VT, TTĐN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thanh Lâm**